

Số: /TB-TTr

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

THÔNG BÁO

Kết luận thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và các cơ quan thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố

Ngày 02/06/2023, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 04/KL-TTr, V/v thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và các cơ quan thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Về ban hành Quy chế công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Cổng, Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công khai được ban hành kèm theo tại Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Thanh tra tỉnh thông báo Kết luận thanh tra như sau:

A. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và các cơ quan thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

B. NỘI DUNG KẾT LUẬN THANH TRA

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và thủ trưởng các đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường được kiểm tra về cơ bản đã chấp hành đúng qui định của pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Cụ thể: Ủy ban nhân dân thành phố đã bố trí Trụ sở Tiếp công dân bảo đảm khang trang, thuận tiện, Ủy ban nhân dân các xã, phường được kiểm tra đều bố trí phòng tiếp công dân riêng, trang bị đầy đủ phương tiện và các điều kiện làm việc cần thiết khác phục vụ cho việc tiếp công dân. Tại Trụ sở Tiếp công dân thành phố và Phòng Tiếp công dân các xã, phường được kiểm tra có niêm yết nội quy, quy chế tiếp công dân; lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường; hướng dẫn về quy trình tiếp công dân, quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Điều 19 của Luật Tiếp công dân năm 2013; đảm bảo lịch tiếp công dân trực tiếp theo quy định tại khoản 5 Điều 13 và điểm d, khoản 2 Điều 15 Luật Tiếp công dân năm 2013; phân công công chức có phẩm chất đạo đức, năng lực để thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường

xuyên và tham mưu phân loại, xử lý đơn thư; việc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được phản ánh vào Sổ tiếp công dân theo quy định để theo dõi, quản lý; thực hiện chế độ bồi dưỡng cho cán bộ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền cơ bản đảm bảo về thời gian, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Trong kỳ thanh tra, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả và đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân để đảm bảo an ninh trật tự, phục vụ cho các sự kiện chính trị của Trung ương, của tỉnh, của thành phố; nắm rõ về diễn biến tình hình và nội dung sự việc khiếu kiện đang phát sinh tại ngành, địa phương mình; tập trung đối thoại, giải quyết theo thẩm quyền và theo đúng quy định pháp luật ngay khi phát sinh sự việc; tăng cường công tác vận động, thuyết phục, hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật.

Thực hiện báo cáo đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP, ngày 10 tháng 6 năm 2013 và Thông tư số 02/2021/TT-TTCP, ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ, Về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

II. KHUYẾT ĐIỂM, TỒN TẠI

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân; xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, qua thanh tra cho thấy trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo vẫn còn một số tồn tại, cụ thể như sau:

- Ban Tiếp công dân thành phố làm nhiệm vụ thường trực tiếp công dân, nhưng bố trí công chức kiêm nhiệm làm công tác tiếp công dân thường xuyên trong các ngày làm việc là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1, Điều 12 Nghị định 64/2014/NĐ-CP, ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ, Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân; không bố trí tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở Tiếp công dân thành phố mà bố trí tiếp công dân thường xuyên tại phòng làm việc của công chức kiêm nhiệm làm công tác tiếp công dân tại Trụ sở của Ủy ban nhân dân thành phố là chưa đảm bảo quy định về địa điểm tiếp công dân.

- Việc tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chưa được công chức giúp việc ghi chép đầy đủ vào sổ tiếp công dân, chưa nhập được kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Việc tham mưu xử lý đối với những đơn cần có thời gian kiểm tra, xác minh còn chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 8, Điều 28 Luật Tiếp công dân.

- Kết thúc việc tiếp công dân, Ban Tiếp công dân thành phố chưa tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành thông báo kết luận việc tiếp công dân theo quy định khoản 4 Điều 9 Thông tư 04/2021/TT-TTCP, ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ.

- Ban Tiếp công dân thành phố theo dõi công tác tiếp nhận, kết quả xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên bảng excel, nhưng thông tin theo dõi chưa đầy đủ (*chỉ có thông tin tiếp nhận, văn bản xử lý và trả lời, không phân loại đơn, không theo dõi kết quả giải quyết*); chưa cập nhật được kết quả xử lý đơn thư vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ xây dựng dẫn đến công tác theo dõi chưa chính xác, không theo dõi được kết quả đã giải quyết.

- Công tác tiếp nhận, tham mưu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn nhiều tồn tại, như xử lý đơn còn để trễ hạn theo quy định, thiếu trách nhiệm trong việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn khi được giao nhiệm vụ kiểm tra, xác minh tham mưu giải quyết các đơn kiến nghị, phản ánh dẫn đến tình trạng tham mưu giải quyết kéo dài, một số đơn giải quyết kéo quá dài, đến thời điểm thanh tra vẫn chưa xử lý dứt điểm vụ việc....

*** Tại Ủy ban nhân dân các xã, phường: Quang Trung, Lê Lợi, Duy Tân, Đăk Blà và Vinh Quang**

Công tác tiếp nhận, tham mưu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chưa đảm bảo nội dung; hình thức văn bản theo quy định tại Thông tư số 07/TT-TTCT, ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ, (*nay là Thông tư 05/2021/TT-TTCT, ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ*), chưa thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho công dân theo quy định tại Điều 8, Điều 28 Luật Tiếp công dân trong quá trình xử lý đơn.

Trách nhiệm chính để xảy ra những thiếu sót nêu trên thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tiếp công dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường: Quang Trung, Lê Lợi, Duy Tân, Đăk Blà và Vinh Quang và các công chức được giao nhiệm vụ tham mưu trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong giai đoạn 2020-2021.

2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Qua kiểm tra hồ sơ giải quyết khiếu nại thì về cơ bản tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Tuy nhiên, việc giải quyết còn một số tồn tại sau:

- Thời gian thụ lý giải quyết khiếu nại và thời gian giao nhiệm vụ xác minh các vụ việc khiếu nại chưa phù hợp.

- Các quyết định giải quyết khiếu nại liên quan đến các lĩnh vực còn thiếu căn cứ pháp lý; một số quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu khi ban hành không gửi cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Điều 32 Luật Khiếu nại.

- Trong quyết định giải quyết khiếu nại đối với trường hợp công nhận khiếu nại của công dân là đúng một phần, nhưng không đưa vào nội dung chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến nội dung khiếu nại (*như thu hồi, hủy bỏ, điều chỉnh, xử lý kiểm điểm.....*) quy định tại Điều 31 Luật Khiếu nại, Điều 29 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP của Chính phủ mà ban hành các văn bản chỉ đạo riêng.

- Có 16 vụ việc được kiểm tra, quá trình giải quyết không đảm bảo thời gian theo quy định của Luật khiếu nại.

- Công tác giải quyết tranh chấp đất đai trễ thời gian giải quyết theo quy định

tại khoản 3, Điều 61 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ, Quy định chi tiết một số điều, khoản của Luật Đất đai được sửa đổi tại khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ.

Công tác tham mưu giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh tại các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố: Thanh tra, TN&MT và Trung tâm PTQĐ còn để trễ thời gian giải quyết theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Đất đai và yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố... .

*** Tại Ủy ban nhân dân các xã, phường: Quang Trung, Lê Lợi, Duy Tân, Đăk Blà và Vinh Quang**

- Công tác giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh được Chủ tịch UBND các xã, phường quan tâm chỉ đạo giải quyết về cơ bản kịp thời. Tuy nhiên, một số vụ việc chỉ dừng ở biên bản làm việc, không ban hành văn bản trả lời cho công dân, không báo cáo kết quả giải quyết cho cơ quan chuyên đơn; quá trình xử lý đơn; áp dụng Phiếu đề xuất xử lý đơn, Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho cả các loại đơn kiến nghị, phản ánh (*trừ đơn tranh chấp đất đai*), dẫn đến công dân không biết kết quả chỉ đạo xử lý; hồ sơ vụ việc lưu trữ chưa đầy đủ, chưa khoa học nên không theo dõi được kết quả giải quyết.

- Công tác hoà giải các vụ việc tranh chấp đất đai thực hiện còn một số hạn chế, như công tác thẩm tra, xác minh vụ việc, thành phần tham gia Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai, xử lý các trường hợp hòa giải thành có thay đổi về ranh giới, người sử dụng đất, nội dung ghi trong Biên bản hòa giải tranh chấp đất đai.... chưa đảm bảo quy định tại Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP, ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 27 Điều 1 Nghị định 148/2020*); hồ sơ lưu trữ còn chưa khoa học; chưa sắp xếp, đánh số thứ tự trang theo quy định...

Trách nhiệm chính để xảy ra thiếu sót nêu trên thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tiếp công dân thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường: Quang Trung, Lê Lợi, Duy Tân, Đăk Blà và Vinh Quang và các công chức được giao nhiệm vụ tham mưu trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trong giai đoạn 2020-2021.

C. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum tiếp tục phát huy những kết quả, thành tích đã đạt được; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kịp thời chỉ đạo để giải quyết những vụ việc bức xúc, đông người, không để phát sinh “điểm nóng” khiếu kiện; chỉ đạo giải quyết nhanh, kịp thời, đúng thời hạn, đúng trình tự thủ tục đối với các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh mới phát sinh tại cơ sở, không để xảy ra tình trạng đơn thư kéo dài, công dân bức xúc gửi đơn vượt cấp lên Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan Trung ương.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy

ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; hướng dẫn nghiệp vụ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Chỉ đạo Ban Tiếp công dân thành phố và các đơn vị có liên quan đến hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo nghiên cứu, sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ quản lý tại địa chỉ: csdlqgkntc.thanhtra.gov.vn theo quy định tại Nghị định 55/2022/NĐ-CP, ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ, Quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 891/UBND-TD ngày 24 tháng 12 năm 2022 V/v tiếp tục kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nội dung trên về Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để theo dõi, tổng hợp (lưu ý các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn huyện, thành phố đã được giải quyết theo Kế hoạch 363/KH-TTCT, ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ và các vụ việc mới phát sinh liên quan đến Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum).

Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc đề xảy ra những tồn tại trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được nêu tại phần kết luận; đồng thời xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thời gian tới gửi về Thanh tra tỉnh (qua Phòng Nghiệp vụ 3 để theo dõi) trước ngày 20 tháng 6 năm 2023

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum báo cáo kết quả thực hiện kết luận và các kiến nghị thanh tra về Thanh tra tỉnh sau 45 ngày, kể từ ngày ban hành kết luận thanh tra; đồng thời, niêm yết công khai kết luận thanh tra tại Trụ sở làm việc của đơn vị theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra tỉnh (b/cáo);
- Trang TTĐT (đăng tải);
- Lưu: VT, HS Đoàn thanh tra.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Trần Minh Tuấn